

ỦY BAN MTTQ VIỆT NAM
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
BAN THƯỜNG TRỰC

Số: 57 /QĐ- MTTQ-BTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Biên Hòa, ngày 07 tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2021

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 7935/QĐ ngày 22/12/2020 của UBND thành phố Biên Hòa về việc giao dự toán ngân sách năm 2021;

Xét đề nghị của Bộ phận tài chính cơ quan.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2021 của Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố Biên Hòa (Kèm theo Quyết định số 7935/QĐ-UBND ngày 22/12/2020 của UBND thành phố).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Toàn bộ cán bộ công chức cơ quan thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố;
- Lưu VT (Danh).

TM. BAN THƯỜNG TRỰC
CHỦ TỊCH



Nguyễn Tấn Long

Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của BTC

ỦY BAN MTTQ VIỆT NAM THÀNH PHỐ BIÊN HÒA

Chương : 710

DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2021

(Kèm theo Quyết định số: 57 /QĐ-MTTQ-BTT ngày 07/01/2021 của Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố Biên Hòa

Đơn vị tính : Đồng


Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	0
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	1.743.000.000
1	Chi quản lý hành chính	1.743.000.000
1.1	Kinh phí thực hiện tự chủ	1.275.000.000
1.1.1	Thanh toán cá nhân:	850.000.000
	- Lương, phụ cấp, các khoản đóng góp:	850.000.000
1.1.2	Kinh phí hoạt động thường xuyên	385.000.000
	- Kinh phí hoạt động	346.500.000
	- Tiết kiệm 10% để thực hiện cải cách tiền lương	38.500.000
1.1.3	Kinh phí Đảng theo QĐ 99	40.000.000
	- Kinh phí hoạt động	40.000.000
1.2	Kinh phí không thực hiện tự chủ	468.000.000
1.2.1	Kinh phí đặc thù theo QĐ 130/2009/QĐ-TTg (tôn giáo):	100.000.000
	- Kinh phí hoạt động	90.000.000
	- Tiết kiệm 10% để thực hiện cải cách tiền lương	10.000.000
1.2.2	Kinh phí thực hiện Chỉ thị số 24/CT-TTg (Người Việt Nam dùng hàng Việt Nam)	70.000.000
	- Kinh phí hoạt động	63.000.000
	- Tiết kiệm 10% để thực hiện cải cách tiền lương	7.000.000
1.2.3	Kinh phí giám sát và phản biện theo QĐ 217-QĐ/TW	80.000.000
	- Kinh phí hoạt động	72.000.000
	- Tiết kiệm 10% để thực hiện cải cách tiền lương	8.000.000
1.2.4	Trợ cấp sinh hoạt phí UV. UBMTTQ TP không hưởng lương	22.000.000
	- Kinh phí hoạt động	22.000.000
1.2.5	12815/UBND-KT ngày 01/12/2017 của UBND tỉnh Đồng Nai	25.000.000
	- Kinh phí hoạt động	22.500.000
	Tiết kiệm 10% để thực hiện cải cách tiền lương	2.500.000
1.2.6	Quà tặng kinh phí Ngày hội đoàn kết toàn dân tộc theo công văn số 7565-CV/TU	98.000.000
	- Kinh phí hoạt động	88.200.000
	- Tiết kiệm 10% để thực hiện cải cách tiền lương	9.800.000

1.2.7	Kinh phí hoạt động Ban tư vấn thuộc UBMTTQVN cấp huyện theo Thông tư số 35/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của BTC	22.000.000
	- Kinh phí hoạt động	20.800.000
	- Tiết kiệm 10% để thực hiện cải cách tiền lương	1.200.000
1.2.8	Hỗ trợ cán bộ lãnh đạo luân chuyển	51.000.000

Tổng kinh phí tiết kiệm để cải cách tiền lương năm 2021 là: 77.000.000 đồng

Biên Hòa, ngày 07 tháng 01 năm 2021

Kê toán



Lý Thanh Danh

Chủ trương đơn vị



Nguyễn Tân Long

Số: 7935/QĐ-UBND

Biên Hòa, ngày 22 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2021

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 được Quốc hội thông qua ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 584/QĐ-STC ngày 10/12/2020 của Sở Tài chính về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước - chi ngân sách địa phương tỉnh Đồng Nai năm 2021;

Căn cứ Nghị quyết số 120/NQ-HĐND và Nghị quyết số 121/NQ-HĐND ngày 18/12/2020 của HĐND thành phố Biên Hòa khóa XI – Kỳ họp thứ 19 về dự toán thu, chi ngân sách nhà nước và phân bổ chi ngân sách thành phố và mức bổ sung ngân sách cấp dưới năm 2021 trên địa bàn thành phố;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố tại Tờ trình số 73/TTr-TCKH ngày 21/12/2020 về việc giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2021 cho Ủy ban Mặt trận Tổ quốc thành phố Biên Hòa (phân bổ nội dung cụ thể theo phụ lục đính kèm).

Điều 2. Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc thành phố Biên Hòa có trách nhiệm tổ chức điều hành và thực hiện dự toán chi ngân sách nhà nước được giao theo đúng các quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND thành phố Biên Hòa, Trưởng Phòng Tài chính - Kế hoạch, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc thành phố Biên Hòa chịu trách nhiệm thi hành quyết định này kể từ ngày 01/01/2021 và Kho bạc Nhà nước tỉnh Đồng Nai phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- TT.Thành ủy BH;
- TT.HĐND TPBH;
- CT, các PCT/UBND TP;
- Chánh, Phó VP.HĐND-UBND TP;
- Lưu VT, TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Hữu Nguyên

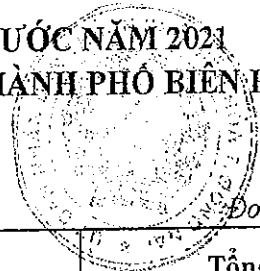
PHỤ LỤC

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 109/QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2020 của UBND thành phố Biên Hòa)

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2021

Đơn vị: ỦY BAN MẶT TRẬN TỔ QUỐC THÀNH PHỐ BIÊN HÒA

Mã số: 1063835



Đơn vị tính: đồng

STT	Nội dung	Tổng số
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí:	0
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	1.743.000.000
1	Chi quản lý hành chính:	1.743.000.000
1.1	Kinh phí thực hiện tự chủ	1.275.000.000
1.1.1	Thanh toán cá nhân :	850.000.000
	- Lương, phụ cấp, các khoản đóng góp:	850.000.000
1.1.2	Kinh phí hoạt động thường xuyên	385.000.000
	- Kinh phí hoạt động	346.500.000
	- Tiết kiệm 10% để thực hiện cải cách tiền lương	38.500.000
1.1.3	Kinh phí Đảng theo QĐ 99	40.000.000
	- Kinh phí hoạt động	40.000.000
1.2	Kinh phí không thực hiện tự chủ :	468.000.000
1.2.1	Kinh phí đặc thù theo QĐ 130/2009/QĐ-TTg (tôn giáo):	100.000.000
	- Kinh phí hoạt động	90.000.000
	- Tiết kiệm 10% để thực hiện cải cách tiền lương	10.000.000
1.2.2	Kinh phí thực hiện Chỉ thị số 24/CT-TTg (người Việt Nam dùng hàng VN)	70.000.000
	- Kinh phí hoạt động	63.000.000
	- Tiết kiệm 10% để thực hiện cải cách tiền lương	7.000.000
1.2.3	Kinh phí giám sát và phản biện theo QĐ 217-QĐ/TWW	80.000.000
	- Kinh phí hoạt động	72.000.000
	- Tiết kiệm 10% để thực hiện cải cách tiền lương	8.000.000
1.2.4	Trợ cấp sinh hoạt phí UV. UBMTTQ TP không hưởng lương	22.000.000
	- Kinh phí hoạt động	22.000.000
1.2.5	12815/UBND-KT ngày 01/12/2017 của UBND tỉnh Đồng Nai	25.000.000
	- Kinh phí hoạt động	22.500.000
	- Tiết kiệm 10% để thực hiện cải cách tiền lương	2.500.000

STT	Nội dung	Tổng số
1.2.6	Quà tặng kinh phí Ngày hội đoàn kết toàn dân tộc theo CV số 7565CV/TU	98.000.000
	- Kinh phí hoạt động	88.200.000
	- Tiết kiệm 10% để thực hiện cải cách tiền lương	9.800.000
1.2.7	Kinh phí hoạt động Ban tư vấn thuộc UBMTTQ cấp huyện theo Thông tư số 35/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của BTC	22.000.000
	- Kinh phí hoạt động	20.800.000
	- Tiết kiệm 10% để thực hiện cải cách tiền lương	1.200.000
1.2.8	Hỗ trợ cán bộ lãnh đạo luân chuyển	51.000.000

Ghi chú :

- Kinh phí hoạt động thường xuyên theo định mức : 55triệu x 07 biên chế
- Số tiết kiệm 10% chi hoạt động thường xuyên được giữ lại ngân sách thành phố để thực hiện cải cách tiền lương năm 2021
- Chi hoạt động thường xuyên năm 2021 đã bao gồm chi phí bảo trì phần mềm quản lý tài sản.